TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023HSST
Ngày 09/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Doãn Ước

Bà Hoàng Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thoả là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1969 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 7/12; dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T (đã chết) và bà Phan Thị H (đã chết); Vợ Đậu Thị L, sinh năm 1976; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Anh, chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 03; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đậu Thị L, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng cuối tháng 11/2022 (không nhớ ngày), Nguyễn Xuân Đ nhận được điện thoại từ một người đàn ông tên P trú tại tỉnh Kon Tum (Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi Đ có mua pháo hoa không thì Đ

đồng ý mua 20 khối pháo (loại 49 quả/ 1 khối) với giá 20.000.000 đồng. Hai bên thống nhất: P sẽ gửi pháo theo xe ô tô khách ra cho Đ, khi nào Đ nhận được pháo sẽ đưa tiền pháo và tiền vận chuyển hàng cho nhà xe. Khoảng 03 ngày sau, Đ nhận được điện thoại của nhà xe "A" (không nhớ số điện thoại) và hẹn Đ khoảng 06 giờ sáng ngày hôm sau nhận hàng tại ngã tư đường tránh Hưng Nguyên (huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An). Khoảng 4 giờ 30 phút ngày tiếp theo, Đ thuê anh Lê Ngọc H, sinh năm 1977 trú tại xã T, huyện Thanh Chương chở Đ đến ngã tư đường tránh Hưng Nguyên (đoạn qua huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An). Khi đến nơi, Đ xuống xe ngồi chờ, còn H đi về. Khoảng 30 phút sau thì nhà xe "A" đến, sau khi trao đổi với phụ xe (Đ không nhớ biển số xe khách) xác nhận đúng là người nhận thì phụ xe giao cho Đ một thùng xốp màu trắng, bên trên có dán giấy và ghi số điện thoại của Đ. Đ nhận thùng xốp và đưa cho phụ xe số tiền 20.400.000 đồng (trong đó: 20.000.000 đồng tiền pháo, 400.000 đồng tiền giao hàng). Sau đó, Đ bắt xe buýt và đưa số pháo vừa nhận được về nhà mở thùng xốp ra kiểm tra thì thấy bên trong có 20 khối pháo loại 49 quả, có hình dạng, kích thước tương đồng nhau, bên ngoài đều được bọc giấy bóng nhiều màu sắc, có nhiều dòng chữ nước ngoài rồi cất dấu số pháo trên với mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 02 ngày sau, Nguyễn Xuân Đ gặp Lê Công Tuấn A (sinh năm 1998, trú tại Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) và hỏi Tuấn Anh có mua pháo không thì Tuấn Anh đồng ý (Mục đích mua pháo của A là để bán kiếm lời và để sử dụng). Sau đó, tại nhà của Đ ở Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Đông đã 05 lần bán 08 khối pháo cho Tuấn A với tổng số tiền 8.800.000 đồng. Ngoài ra, Đ đã bán 11 khối pháo với giá 1.100.000 đồng một 01 khối cho 11 người mà Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể qua mạng xã hội. Còn 01 khối pháo còn lại, Đ tiếp tục cất dấu với mục đích để bán kiếm lời.

Sau khi mua 08 khối pháo của Đ thì Tuấn A đã bán 07 khối pháo cho 04 người với số tiền 9.800.000 đồng. Cụ thể như sau: Bán cho Nguyễn Xuân V (sinh năm 1990, trú tại xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An 01 khối pháo với giá 1.200.000 đồng); bán cho Nguyễn Xuân T, sinh năm 1988, trú tại xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An 01 khối pháo với giá 1.300.000 đồng; bán cho Trần Kim H, sinh năm 1996, trú tại xóm X, xã C, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An 03 khối pháo với giá 3.900.000 đồng; bán cho một người đàn ông Tuấn A không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở xã C, huyện Thanh Chương 02 khối pháo với giá 2.400.000 đồng . Còn 01 khối pháo Tuấn A cất dấu với mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lê Công Tuấn A đã đến Công an huyện Thanh Chương, khai nhận toàn bộ sự việc và giao nộp 01 khối pháo hình hộp chữ nhật (loại 49 quả). Khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, ông Nguyễn Xuân Đ (là bố của Nguyễn Xuân T) đến Công an huyện Thanh Chương giao nộp lại 01 khối pháo hình hộp chữ nhật, loại 49 quả. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân V đã

đến công an huyện Thanh Chương giao nộp lại 01 khối pháo hình hộp chữ nhật, loại 49 quả.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 26/12/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Xuân Đ đã đến Công an huyện Thanh Chương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Xuân Đ và thu giữ: 01 khối pháo *(loại 49 quả)* tại khu vực nhà kho; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đỏ đen, đã qua sử dụng số Imei:357337095267824, gắn sim thuê bao 0977523569, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 355987220610819, số Imei 2: 355987220610827, gắn sim thuê bao số 0389890321.

- Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 20 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã xác định được: 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18,5×18,5x10)cm, bên ngoài bọc giấy hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chùa 49 (bốn mươi chín) thỏi hình trụ có hình dạng, đặc điểm tương đồng nhau, đường kính mỗi thỏi là 2,5cm (hai phẩy năm centimet), chiều cao 10cm (mười centimet) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân Đ (ký hiệu M1) có khối lượng là 1,787 kg *(Một phẩy bay trăm tám mươi bảy kilogam).*

- Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 20 giờ 40 phút ngày 26/12/2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã xác định được: 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (17.5×17,5x10)cm, bên ngoài vỏ khối hình hộp chữ nhật được bọc giấy hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chứa 49 (bốn mươi chín) thời hình trụ có hình dạng, đặc điểm tương đồng nhau, đường kính mỗi thôi là 2,5cm (hai phẩy năm centimet), chiều cao 10cm (mười centimet) do Lê Công Tuấn A giao nộp (kỳ hiệu M2) có khối lượng là 1,750 kg *(Một phẩy bảy trăm năm mươi kilogam).*

01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (17,5x17,5x10)cm, bên ngoài vỏ khối hình hộp chữ nhật được bọc giấy hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chứa 49 (bốn mươi chín) thỏi hình trụ có hình dạng, đặc điểm tương đồng nhau, đường kính mỗi thỏi là 2,5cm (hai phẩy năm centimet), chiều cao 10cm (mười centimet) do ông Nguyễn Xuân Đ giao nộp (ký hiệu M3) có khối lượng là 1,615 kg *(Một phẩy sáu trăm mười lăm kilogam).*

01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (17,5x17,5x10)cm, bên ngoài vỏ khối hình hộp chữ nhật được bọc giấy hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chứa 49 (bốn mươi chín) thỏi hình trụ có hình dạng, đặc điểm tương đồng nhau, đường kính mỗi thỏi là 2,5cm (hai phẩy năm centimet), chiều cao 10cm (mười centimet) thu giữ của Nguyễn Xuân V (kỷ hiệu M4) có khối lượng là 1,426 kg *(Một phẩy bốn trăm hai mươi sáu kilogam)*

Tại Kết luận giám định số 68/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 05/01/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: *"Các mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M4) gửi đến giám định đều là pháo, thuộc loại pháo nổ".*

Như vậy, theo lời khai của Nguyễn Xuân Đ thì tổng số pháo mà Đông đã bán và cất dấu với mục đích để bán là 20 khối pháo. (Trong đó, bán cho Lê Công Tuấn A 08 khối pháo với số tiền 8.800.000 đồng; bán cho 11 người (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 11 khối pháo với số tiền 12.100.000 đồng và 01 khối pháo cất dấu với mục đích để bán). Tuy nhiên, trong qúa trình điều tra chỉ chứng minh được tổng số pháo mà Đ đã bán và cất dấu để bán là 04 khối pháo thuộc loại pháo nổ có tổng khối lượng 6,578 kg (trong đó, thu giữ của Đ 01 khối pháo có khối lượng 1,787 kg; thu giữ của Lê Công Tuấn A có khối lượng 1,750 kg; thu giữ của Nguyễn Xuân Điệp (bố của Nguyễn Xuân T giao nộp) 01 khối pháo có khối lượng 1,615 kg; thu giữ của Nguyễn Xuân V 01 khối pháo có khối lượng 1,426 kg).

Còn 16 khối pháo mà Đ đã bán do không thu giữ được nên không có căn cứ để xác định khối lượng và thuộc loại pháo nào, nên không có căn cứ để xử lý.

Theo lời khai của Lê Công Tuấn A thì tổng số pháo mà Tuấn Anh đã mua của Nguyễn Xuân Đ với mục đích để bán và để sử dụng là 08 khối pháo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra chỉ chứng minh được tổng số pháo mà Tuấn A đã mua của Đ là 03 khối thuộc loại pháo nổ có tổng khối lượng 4,791 kg (trong đó thu giữ của thu giữ của Lê Công Tuấn A có khối lượng 1,750 kg; thu giữ của Nguyễn Xuân Điệp (bố của Nguyễn Xuân T giao nộp) 01 khối pháo có khối lượng 1,615 kg; thu giữ của Nguyễn Xuân V 01 khối pháo có khối lượng 1,426 kg). Còn 05 khối pháo mà Tuấn A đã bán cho Trần Kim H và một người không quen biết ở xã Cát Văn, huyện Thanh Chương do không thu giữ được nên không có căn cứ để xác định khối lượng và thuộc loại pháo nào, nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ: 04 khối pháo thuộc loại pháo nổ có tổng khối lượng 6,578 kg, đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đỏ đen, đã qua sử dụng số Imei:357337095267824, gắn sim thuê bao 0977523569; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 355987220610819, số Imei 2: 355987220610827, gắn sim thuê bao số 038989032; lại vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Bản cáo trạng số 62/CT -VKS ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Xuân Đ về tội " Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội " Buôn bán hàng cấm"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Xuân Đ mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ vỏ giấy niêm phong ban đầu.

- Trả lại bà Đậu Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone Xs; Trả lại Nguyễn Xuân Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

-Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.300.000đồng *(Ba triệu, ba trăm ngàn đồng)* là tiền do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán Pháo nổ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp lời khai người làm chứng; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng cuối tháng 11/2022 tại Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Xuân Đ đã có hành vi bán cho Lê Công Tuấn A, sinh năm 1998 trú tại Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An 03 khối pháo thuộc loại pháo nổ có tổng khối lượng 4,791 kg. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân Đ Cơ quan điều tra thu giữ 01 khối pháo thuộc loại pháo nổ có khối lượng 1,787 kg mà Đ cất dấu với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy tổng khối lượng pháo thuộc loại pháo nổ mà Nguyễn Xuân Đ đã bán và cất dấu với mục đích để bán là 6,578 kg *(Sáu phẩy năm trăm bảy mươi tám kilogam)*. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bố đẻ bị cáo có

người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo,giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

Bị cáo làm nghề lao động tư do, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone Xs thuộc quyền sở hữu của bà Đậu Thị L không liên quan đến việc phạm tội và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thuộc quyền sở hữu của bị cáo cũng không liên quan đến việc phạm tội, do đó trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 3.300.000đồng *(Ba triệu, ba trăm ngàn đồng)* mà Cơ quan cảnh sát điều tra chứng minh được là tiền do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán Pháo nổ, do đó truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của Nguyễn Xuân Đ và Lê Công Tuấn A thì còn có người đàn ông tên "P" là người đã bán pháo cho Đ; 11 người mà Đ đã bán pháo qua mạng xã hội; lái xe, phụ xe khách "A' là những người đã vận chuyển pháo và người đàn ông đã mua pháo của Tuấn A. Tuy nhiên trong quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Lê Công Tuấn A là người mua pháo của Nguyễn Xuân Đ, sau đó bán cho Nguyễn Xuân V, Nguyễn Xuân T, Trần Kim H và người đàn ông không quen biết tổng số 07 khối pháo. Tuy nhiên, quá trình điều tra chỉ chứng minh được khối lượng pháo mà Tuấn A đã bán và cất dấu để sử dụng là 4,791 kg pháo. Hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội *"Buôn bán hàng cấm"* và tội *"Tàng trữ hàng cấm"*, nên Công an huyện Thanh Chương đã đã tham mưu Chủ tịch UBND huyện Thanh Chương ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Công Tuấn A là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Xuân T, Nguyễn Xuân V là những người đã mua pháo của Lê Công Tuấn A với mục đích để sử dụng. Tuy nhiên khối lượng pháo không đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ hàng cấm"*, nên Công an huyện Thanh Chương đã đã tham mưu Chủ tịch UBND huyện Thanh Chương ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân T, Nguyễn Xuân V là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Lê Ngọc H là người chở Nguyễn Xuân Đ đi lấy pháo, nhưng Hùng không biết mục đích của Đ đi mua pháo, nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Hùng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Trần Kim H theo lời khai của Lê Công Tuấn A là người đã mua 03 khối pháo của Anh, quá trình điều tra, H không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Xuân Đ phạm tội " Buôn bán hàng cấm"

-Xử phạt: Nguyễn Xuân Đ **15** *(Mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là **30** *(Ba mươi)* tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Đ cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 *(Một)* gói được niêm phong bằng giấy trắng, trên bề mặt gói niêm phong có ghi: Vỏ giấy niêm phong ban đầu vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1969 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/12/2022.

-01 *(Một)* gói được niêm phong bằng giấy trắng, trên bề mặt gói niêm phong có ghi: Vỏ giấy niêm phong ban đầu vật chứng do Lê Công Tuấn A, Nguyễn Xuân Điệp và Nguyễn Xuân V giao nộp ngày 26/12/2022;

- Trả lại bà Đậu Thị L 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu iphone Xs màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1:357337095267824, gắn sim thuê bao 0977523569;

-Trả lại Nguyễn Xuân Đ 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355987220610819, Số IMEI: 355987220610827, gắn sim thuê bao số 0389890321;

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)

-Truy thu tại bị cáo Nguyễn Xuân Đ số tiền 3.300.000đồng *(Ba triệu, ba trăm ngàn đồng)* để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4.Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Đ phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- UBND xã T H. T/Chương, (thay thông báo);
-Lưu HSVA.